TRƯỜNG THCS LÝ THƯỜNG KIỆT **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I MÔN NGỮ VĂN 7**

**NHÓM NGỮ VĂN 7 Năm học: 2021-2022**

|  |
| --- |
| ĐỀ CHÍNH THỨC |

*Thời gian: 90 phút*

*Ngày kiểm tra: 22 /12/2021*

**Phần I. Trắc nghiệm: (2 điểm):** Ghi lại chữa cái đứng trước câu trả lời đúng

**Câu 1.** Tác giả của bài thơ “Bạn đến chơi nhà” là ai?

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Bà huyện Thanh Quan 2. Hồ Xuân Hương | 1. Nguyễn Khuyến 2. Nguyễn Trãi |

**Câu 2.** Bài thơ “Tiếng gà trưa” được viết theo thể thơ nào?

|  |  |
| --- | --- |
| 1. thất ngôn tứ tuyệt 2. lục bát | 1. ngũ ngôn tứ tuyệt 2. năm chữ |

**Câu 3.** Phương thức biểu đạt nào được sử dụng trong bài “Qua Đèo Ngang”?

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Tự sự 2. Biểu cảm | 1. Miêu tả 2. Nghị luận |

**Câu 4.** Dòng nào sau đây không đúng với nhận xét về bài “Cảnh khuya” và “Rằm tháng giêng”?

1. Đây là hai bài thơ tứ tuyệt được Bác viết ở chiến khu Việt Bắc
2. Cả hai bài thơ đều miêu tả ánh trăng đẹp
3. Hai bài thơ đều cho thấy tinh thần chịu đựng khó khăn, thiếu thốn của Bác trong kháng chiến chống Pháp
4. Hai bài thơ thể hiện tình yêu thiên nhiên và lòng yêu nước sâu sắc của Bác

**Câu 5.** Thành ngữ nào sau đây có nghĩa là ý tưởng viển vông, thiếu thực tế, thiếu tính khả thi?

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Đẽo cày giữa đường 2. Thầy bói xem voi | 1. Ếch ngồi đáy giếng 2. Đeo nhạc cho mèo |

**Câu 6.** Khổ thơ cuối của bài “Tiếng gà trưa” sử dụng biện pháp tu từ gì?

|  |  |
| --- | --- |
| 1. điệp ngữ 2. ẩn dụ | 1. so sánh 2. nhân hóa |

**Câu 7.** Câu sau mắc lỗi như thế nào về việc sử dụng quan hệ từ?

*"Qua văn bản “Môt thứ quà của lúa non: Cốm” cho ta hiểu được nét đẹp văn hóa của dân tộc trong một món ăn giản dị mà đặc sắc. "*

A. Dùng quan hệ từ không đúng chức năng ngữ pháp.

B. Dùng quan hệ từ mà không có tác dụng liên kết.

C. Thiếu quan hệ từ.

D. Thừa quan hệ từ

**Câu 8.** Nhận định nào không đúng về bài thơ “Bạn đến chơi nhà”?

1. Bài thơ thể hiện tâm trạng mừng vui khi có bạn đến chơi nhà.

B. Thể hiện cuộc sống nghèo túng, khốn khó và nỗi hổ thẹn với bạn.

C. Sử dụng từ ngữ thuần việt, giản dị, gần gũi cuộc sống thôn quê.

D. Thể hiện tình bạn đậm đà, thắm thiết.

**Phần II. Tự luận (8 điểm)**

**Bài 1. (4,0 điểm): *Đọc hiểu***

Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

*“Ai đã nghĩ đầu tiên dùng cốm để làm quà sêu tết. Không có gì hợp hơn với sự vương vít của tơ hồng, thức quà trong sạch, trung thành như các việc lễ nghi. Hồng cốm tốt đôi…Và không bao giờ có hai màu lại hòa hợp hơn được nữa: màu xanh tươi của cốm như ngọc thạch quý, màu đỏ thắm của hồng như ngọc lựu già. Một thứ thanh đạm, một thứ ngọt sắc, hai vị nâng đỡ nhau để hạnh phúc được lâu bền. (Thật đáng tiếc khi chúng ta thấy những tục lệ tốt đẹp ấy mất dần, và những thức quý của đất mình thay dần bằng những thức bóng bẩy hào nháng và thô kệch bắt chước người ngoài…)”*

*(Sách giáo khoa Ngữ văn 7 tập 1 – trang 160)*

a. Đoạn văn trên nằm trong văn bản nào? Tác giả là ai? Nêu nội dung chính của đoạn trích?

b. Chỉ ra biện pháp tu từ trong câu văn sau và nêu tác dụng:

“*Và không bao giờ có hai màu lại hòa hợp hơn được nữa: màu xanh tươi của cốm như ngọc thạch quý, màu đỏ thắm của hồng như ngọc lựu già*.”

c. Trong đoạn trích, tác giả có nêu suy nghĩ: “*Thật đáng tiếc khi chúng ta thấy những tục lệ tốt đẹp ấy mất dần, và những thức quý của đất mình thay dần bằng những thức bóng bẩy hào nháng và thô kệch bắt chước người ngoài…”,* việc giữ gìn những tục lệ tốt đẹp đó chính là bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. Hãy nêu suy nghĩ của em về việc giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc bằng một đoạn văn khoảng 8 câu, trong đoạn có sử dụng một thành ngữ.

**Bài 2. (4,0 điểm):Tập làm văn**

Biểu cảm về bài thơ “Rằm tháng giêng” của Hồ Chí Minh

**…………….. Hết……………..**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TRƯỜNG THCS LÝ THƯỜNG KIỆT  **NHÓM NGỮ VĂN 7**   |  | | --- | | ĐỀ CHÍNH THỨC | | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **BÀI KIỂM TRA CUỐI KỲ I NGỮ VĂN 7**  **Năm học: 2021-2022**  *Thời gian: 90 phút*  *Ngày kiểm tra: 22/12/2021* |

**Phần I. Trắc nghiệm**

Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu hỏi | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| Đáp án | C | D | B | C | D | A | D | B |

**Phần II. Tự luận**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Câu | **Phần II (8 điểm)** | **Biểu điểm** |
| **Bài 1**  (4,0 điểm) | a. HS trả lời đúng:  - Văn bản: “Một thứ quà của lúa non: Cốm”  - Tác giả: Thạch Lam  - Nội dung đoạn trích: giới thiệu cốm có giá trị để làm quà sêu tết, được dùng trong các việc lễ nghi.  b. HS trả lời đúng:  - Biện pháp tu từ: so sánh  - Tác dụng: Miêu tả cốm có màu xanh tươi và hồng mang màu đỏ thắm. Làm nổi bật sự hòa hợp về màu sắc của hồng và cốm.  c. Học sinh nêu suy nghĩ về việc giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc:  (GV tôn trọng suy nghĩ cá nhân của HS, miễn sao diễn đạt rõ ràng, suy nghĩ mang tính tích cực, lập luận thuyết phục).  Bài viết cần đảm bảo yêu cầu chung :  \* **Về hình thức:** đúng đoạn văn, diễn đạt rõ ràng, dề hiểu, có sử dụng thành ngữ hiệu quả  **\* Về nội dung:** Bài làm đảm bảo các ý sau:  - Giải thích khái niệm bản sắc văn hóa dân tộc. Biểu hiện, đặc trưng bản sắc của dân tộc Việt Nam.  - Vai trò, ý nghĩa của việc giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc là cốt lõi khẳng định sự tồn tại của mỗi một quốc gia, dân tộc. Bản sắc còn là cái nôi nuôi dưỡng ý thức về quyền độc lập và ý thức gìn giữ non sông, đất nước đối với mỗi một con người. Bản sắc chính là một trong những yếu tố làm nên nét đặc trưng riêng của đất nước.  - Bàn luận về vấn đề giữ gìn bản sắc dân tộc:  + Về mặt tích cực: Thế hệ trẻ ngày nay đã và đang phát huy bản sắc dân tộc bằng những việc làm tích cực.  + Về mặt tiêu cực: Những thanh niên với lối sống xa rời bản sắc dân tộc. Họ thờ ơ với những giá trị truyền thống ở cả lĩnh vực vật chất và tinh thần; và đề cao những giá trị văn hóa du nhập ở nước ngoài.  - Bài học nhận thức và hành động  + Thế hệ trẻ cần ý thức được vai trò, ý nghĩa của bản sắc dân tộc.  + Cần tự hào, yêu quý van hóa dân tộc. Rèn luyện lối sống, những hành động tích cực, bảo lưu, phát huy những giá trị đậm đà bản sắc dân tộc. | (0,5 điểm)  (0,5 điểm)  (0,5 điểm)  (0,5 điểm)  (0,5 điểm)  (0,5 điểm)  (0,25 điểm)  (0,25 điểm)  (0,25 điểm)  (0,25 điểm) |
| **Bài 2**  (4,0 điểm) | Bài làm văn cần đảm bảo yêu cầu chung như sau:  **\* Về hình thức:**  - Đúng đặc trưng thể loại biểu cảm  - Bố cục 3 phần rõ rang, mạch lạc, trình tự biểu cảm hợp lý.  - Diễn đạt lưu loát, trôi chảy, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.  **\* Về nội dung:** HS có thể diễn đạt nhiều cách khác nhau, miễn sao đẩm bảo các nội dung sau:  **1. Mở bài**  - Giới thiệu về bài thơ Rằm tháng giêng của Hồ Chí Minh  - Nêu cảm nhận chung của em về bài thơ  **2. Thân bài**  a. Cảm nghĩ về 2 câu thơ đầu:  - Thời gian: hình ảnh “nguyệt chính viên” - khi trăng tròn nhất. Khi đêm vào khuya, trăng đã lên cao tỏa ánh sáng xuống mọi vật. Đây là đêm rằm đầu tiên của năm.  → Miêu tả không gian rộng lớn, thoáng đãng, tràn ngập ánh sáng dìu dịu của mặt trăng.  - Nghệ thuật điệp ngữ từ “xuân”: hình ảnh thiên nhiên “xuân giang”, “xuân thủy”, “xuân thiên” - sông xuân, nước xuân, trời xuân  → Những từ xuân được lặp lại để khẳng định mùa xuân, sắc xuân đang tràn ngập khắp nơi  b. Cảm nghĩ về 2 câu thơ cuối:  - Hình ảnh con người: “bàn bạc việc quân” trong đêm trăng sáng giữa khói sóng mịt mù. Những chiến sĩ tập trung bàn bạc, lo lắng cho việc nước, việc dân. Thể hiện lòng quyết tâm bảo vệ tổ quốc.  - Thời gian: “dạ bán quy lai” - đêm đã trôi qua một nửa- trăng đã lên đến đỉnh - thời điểm khuya nhất của đêm  - Không gian “nguyệt mãn thuyền” - ánh trăng chan hòa trên khắp mặt thuyền. Hình ảnh ánh trăng sáng trải đầy thuyền còn tượng trưng cho tương lai sáng rọi phía trước của đất nước khi có những con người hết lòng vì tổ quốc như vậy.  - Hình ảnh song hành trăng - con người (nghệ sĩ - chiến sĩ) khẳng định sự giao hòa cảm xúc của nhà thơ: vừa là chiến sĩ hết lòng vì đất nước, vừa là nhà thơ với tâm hồn nhạy cảm.  c. Cảm nghĩ về nghệ thuật  - Sử dụng thành công thể thơ thất ngôn tứ tuyệt  - Ngòi bút cổ điển kết hợp với hiện đại  - Sử dụng nghệ thuật điệp ngữ, từ Hán Việt có hiệu quả, câu thơ giàu hình ảnh, ý nghĩa sâu sắc…  **3. Kết bài**  - Cảm nghĩ về nghệ thuật, nội dung bài thơ  - Từ đó ta thấy Bác có tình yêu thiên nhiên, đất nước sâu nặng  ***Biểu điểm:***  - Điểm 3,5-4: Đáp ứng đủ các yêu cầu trên (có thể mắc sai sót nhỏ về chính tả)  - Điểm 3: Bài viết cơ bản đáp ứng đủ yêu cầu trên nhưng có thể thiếu một vài ý nhỏ.  - Điểm 2,5: Bài viết cơ bản đáp ứng đủ yêu cầu trên nhưng còn sơ sài.  - Điểm 2: Bài viết đáp ứng được một nửa số yêu cầu trên, trình tự không hợp lý...  - Điểm 0-1,5: Bài không làm được gì hoặc lạc đề, nội dung quá sơ sài, diễn đạt kém.  ***\* Ghi chú*:** Căn cứ vào bài làm của HS, dựa vào thang điểm trên giáo viên cho các mức điểm còn lại. | (1,0 điểm)  (0,5 điểm)  (0,75 điểm)  (0,75 điểm)  (0,5 điểm)  (0,5 điểm) |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Người ra đề**  **Trần Thị Minh Phương** | **Tổ trưởng CM**  **Phạm Thị Mai Hương** | **BGH duyệt**  **Cung Thị Lan Hương** |

TRƯỜNG THCS LÝ THƯỜNG KIỆT **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I MÔN NGỮ VĂN 7**

**NHÓM NGỮ VĂN 7 Năm học: 2021-2022**

|  |
| --- |
| ĐỀ DỰ BỊ |

*Thời gian: 90 phút*

*Ngày kiểm tra: 22 /12/2021*

**Phần I. Trắc nghiệm: (2 điểm):** Ghi lại chữa cái đứng trước câu trả lời đúng

**Câu 1.** Ai là Tác giả của bài thơ “Bạn đến chơi nhà” là ai?

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Bà huyện Thanh Quan 2. Hồ Xuân Hương | 1. Nguyễn Khuyến 2. Nguyễn Trãi |

**Câu 2.** Bài thơ “Tiếng gà trưa” được viết theo thể thơ nào?

|  |  |
| --- | --- |
| 1. thất ngôn tứ tuyệt 2. lục bát | 1. ngũ ngôn tứ tuyệt 2. năm chữ |

**Câu 3.** Xác định phương thức biểu đạt của bài “Qua Đèo Ngang”:

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Tự sự 2. Biểu cảm | 1. Miêu tả 2. Nghị luận |

**Câu 4.** Dòng nào sau đây không đúng với bài “Cảnh khuya” và “Rằm tháng giêng”?

1. Đây là hai bài thơ tứ tuyệt được Bác viết ở chiến khu Việt Bắc
2. Cả hai bài thơ đều miêu tả ánh trăng đẹp
3. Hai bài thơ đều cho thấy tinh thần chịu đựng khó khăn, thiếu thốn của Bác trong kháng chiến chống Pháp
4. Hai bài thơ thể hiện tình yêu thiên nhiên và lòng yêu nước sâu sắc của Bác

**Câu 5.** Thành ngữ nào sau đây có nghĩa là ý tưởng viển vông, thiếu thực tế, thiếu tính khả thi?

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Đẽo cày giữa đường 2. Thầy bói xem voi | 1. Ếch ngồi đáy giếng 2. Đeo nhạc cho mèo |

**Câu 6.** Khổ thơ cuối của bài “Tiếng gà trưa” sử dụng biện pháp nghệ thuật gì?

|  |  |
| --- | --- |
| 1. điệp ngữ 2. ẩn dụ | 1. so sánh 2. nhân hóa |

**Câu 7.** Câu sau mắc lỗi gì về quan hệ từ?

*"Qua văn bản “Môt thứ quà của lúa non: Cốm” cho ta hiểu được nét đẹp văn hóa của dân tộc trong một món ăn giản dị mà đặc sắc. "*

A. Dùng quan hệ từ không đúng chức năng ngữ pháp.

B. Dùng quan hệ từ mà không có tác dụng liên kết.

C. Thiếu quan hệ từ.

D. Thừa quan hệ từ

**Câu 8.** Nhận định nào không đúng về bài thơ “Bạn đến chơi nhà”?

1. Bài thơ thể hiện tâm trạng mừng vui khi có bạn đến chơi nhà.
2. . Thể hiện cuộc sống nghèo túng, khốn khó và nỗi hổ thẹn với bạn.
3. Sử dụng từ ngữ thuần việt, giản dị, gần gũi cuộc sống thôn quê.
4. Thể hiện tình bạn đầm đà, thắm thiết.

**Phần II. Tự luận (8 điểm)**

**Bài 1. (4,0 điểm):** Cho câu thơ “*Trên đường hành quân xa*”

(Sách giáo khoa Ngữ văn 7 tập 1 – trang 148)

a. Hãy chép tiếp 6 câu thơ để hoàn chỉnh khổ thơ đầu bài thơ “Tiếng gà trưa”. Nêu tác giả của bài thơ?

b. Chỉ ra các biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong đoạn thơ vừa chép và nêu tác dụng.

c. Qua bài thơ em có nhận xét gì về người bà và tình cảm bà cháu? Từ đó, hãy viết đoạn văn khoảng 8 câu nêu suy nghĩ của em về vai trò của gia đình đối với mỗi con người, trong đoạn có sử dụng một từ Hán Việt.

**Bài 2. (4,0 điểm):**Tập làm văn

Biểu cảm về bài thơ “Cảnh khuya” của Hồ Chí Minh

**…………….. Hết……………..**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TRƯỜNG THCS LÝ THƯỜNG KIỆT  **NHÓM NGỮ VĂN 7**   |  | | --- | | ĐỀ DỰ BỊ | | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **BÀI KIỂM TRA CUỐI KỲ I NGỮ VĂN 7**  **Năm học: 2021-2022**  *Thời gian: 90 phút*  *Ngày kiểm tra: 22/12/2021* |

**Phần I. Trắc nghiệm**

Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu hỏi | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| Đáp án | C | D | B | C | D | A | D | B |

**Phần II. Tự luận**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Câu | **Phần II (8 điểm)** | **Biểu điểm** |
| **Bài 1**  (4,0 điểm) | a. HS trả lời đúng:  - Chép chính xác 6 câu thơ tiếp theo (Mỗi lỗi sai trừ 0,25, không trừ quá số điểm quy định)  - Tác giả: Xuân Quỳnh  b. HS trả lời đúng:  - BPNT: điệp ngữ, ẩn dụ “Nghe”  - Tác dụng: Âm thanh tiếng gà giản dị, quen thuộc mà mang nhiều ý nghĩa sâu sắc  + Nhấn mạnh âm thanh tiếng gà gợi nhiều xúc động đối với người chiến sĩ. Tiếng gà tiếp thêm sức mạnh giúp người chiến sĩ vững bước trên đường hành quân ra trận  + Tiếng gà đánh thức những kỳ niệm đẹp của tuổi thơ  c. HS trả lời được:  \*Nhận xét về tình bà cháu:  - Bà giàu tình yêu thương, giàu đức hi sinh, chăm lo cho cháu  - Cháu yêu quý, kính trọng, hiếu thảo với bà  -> Tình cảm gia đình làm sâu sắc thêm tình yêu quê hương, đất nước.  \* Học sinh nêu suy nghĩ về vai trò của gia đình đối với mỗi con người:  (GV tôn trọng suy nghĩ cá nhân của HS, miễn sao trình bày suy nghĩ của mình một cách rõ ràng, thuyết phục, tình cảm trong sáng, mang tính tích cực)  Gợi ý:  \* **Về hình thức:** đúng đoạn văn, diễn đạt rõ ràng, dề hiểu, có sử dụng từ Hán Việt hiệu quả  **\* Về nội dung:**  - Giải thích khái niệm gia đình là nơi các thành viên có quan hệ tình cảm ruột thịt sống chung và gắn bó với nhau.  - Vai trò của gia đình:  + Gia đình là cái nôi nuôi dưỡng, giáo dục con người trưởng thành  + Là điểm tựa tinh thần vững chắc cho mỗi cá nhân  + Là gốc rễ hình thành nên tính cách con người  - Trách nhiệm của mỗi cá nhân trong gia đình: xây dựng giữ gìn gia đình hạnh phúc đầm ấm... | (0,5 điểm)  (0,5 điểm)  (0,5 điểm)  (0,25 điểm)  (0,25 điểm)  (0,5 điểm)  (0,5 điểm)  (0,25 điểm)  (0,5 điểm)  (0,25 điểm) |
| **Bài 2**  (4,0 điểm) | Bài làm văn cần đảm bảo yêu cầu chung như sau:  **\* Về hình thức:**  - Đúng đặc trưng thể loại biểu cảm  - Trình bày bằng một bài văn có bố cục 3 phần, lời văn mạch lạc, liên kết chặt chẽ, trình tự hợp lý, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.  **\* Về nội dung:** Cảm nghĩ về bài thơ “Cảnh khuya”  Về cơ bản, HS phải nêu được các nội dung sau:  **1. Mở bài**  - Giới thiệu về bài thơ Cảnh khuya của Hồ Chí Minh  - Nêu cảm nhận chung của em về bài thơ  **2. Thân bài**  a. Vẻ đẹp thiên nhiên trong hai câu đầu  - NT so sánh tiếng suối thì thầm, róc rách, vang vọng như tiếng hát, tiếng ca ngọt ngào. Tưởng tượng âm thanh tiếng suối du dương, trầm bổng. Thiên nhiên sinh động, gần gũi.  - Điệp ngữ “lồng” ánh trăng chiếu xuống cây cổ thụ, bóng cây cổ thụ in xuống khóm hoa. Thiên nhiên đan cài, quấn quýt…  => Cảnh đêm trăng Việt Bắc thơ mộng, hữu tình, đẹp đẽ gợi cảm, có âm thanh, có hình sắc.  b. Vẻ đẹp tâm hồn người cách mạng qua hai câu cuối  Điệp ngữ “chưa ngủ” nhấn mạnh Bác không ngủ:  + Bởi thiên nhiên quá đẹp  + Bởi lòng vẫn đang nặng trĩu nỗi lo toan cho đất nước  => Tinh thần lạc quan, phong thái ung dung, tâm hồn thi sĩ hòa quyện với phẩm chất chiến sĩ trong con người Bác  **3. Kết bài**  - Cảm nghĩ về nghệ thuật, nội dung bài thơ  - Từ đó ta thấy Bác có tình yêu thiên nhiên, đất nước sâu nặng  ***Biểu điểm:***  - Điểm 3,5-4: Đáp ứng đủ các yêu cầu trên (có thể mắc sai sót nhỏ về chính tả)  - Điểm 3: Bài viết cơ bản đáp ứng đủ yêu cầu trên nhưng có thể thiếu một vài ý nhỏ.  - Điểm 2,5: Bài viết cơ bản đáp ứng đủ yêu cầu trên nhưng còn sơ sài.  - Điểm 2: Bài viết đáp ứng được một nửa số yêu cầu trên, trình tự không hợp lý...  - Điểm 0-1,5: Bài không làm được gì hoặc lạc đề, nội dung quá sơ sài, diễn đạt kém.  ***Ghi chú*:** Căn cứ vào bài làm của HS, dựa vào thang điểm trên giáo viên cho các mức điểm còn lại. | (1,0 điểm)  (0,5 điểm)  (1,0 điểm)  (1,0 điểm)  (0,5 điểm) |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  |  |